

THÔNG BÁO
Tuyển dụng công chức tỉnh Yên Bái năm 2021

Căn cứ Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;

Thực hiện Kế hoạch số 91/KH-UBND ngày 12 tháng 04 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái ban hành kế hoạch tuyển dụng công chức tỉnh Yên Bái năm 2021.

Sở Nội vụ thông báo tuyển dụng công chức tỉnh Yên Bái năm 2021 như sau:

I. SỐ LƯỢNG BIÊN CHẾ, VỊ TRÍ VIỆC LÀM TUYỂN DỤNG:

1. Số lượng tuyển dụng: 100 chỉ tiêu.
2. Chuyên ngành, vị trí việc làm tuyển dụng (Tại Phụ lục chi tiết kèm theo)

II. TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN:

1. Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển:

- a) Có một quốc tịch là quốc tịch Việt Nam;
- b) Đủ 18 tuổi trở lên;
- c) Có phiếu đăng ký dự tuyển; có lý lịch rõ ràng;
- d) Có văn bằng, chứng chỉ phù hợp;
- đ) Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt;
- e) Đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ;
- g) Đáp ứng yêu cầu của vị trí dự tuyển như sau:
 - Tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành phù hợp với vị trí việc làm dự tuyển (Phụ lục kèm theo Thông báo này);
 - Có chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;

- Có chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin.

Trường hợp người đăng ký dự tuyển có bằng tốt nghiệp chuyên môn đã chuẩn đầu ra về ngoại ngữ hoặc tin học theo quy định mà tương ứng với yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển (có văn bản, tài liệu minh chứng kèm theo) thì đáp ứng điều kiện về ngoại ngữ hoặc tin học; không phải kê khai chứng chỉ ngoại ngữ hoặc tin học vào Phiếu đăng ký dự tuyển.

2. Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển công chức:

- a) Không cư trú tại Việt Nam;
- b) Mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;
- c) Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành hoặc đã chấp hành xong bản án, quyết định về hình sự của Tòa án mà chưa được xóa án tích; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục.

3. Ưu tiên trong tuyển dụng công chức

a) Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: Được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

b) Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyển ngành, học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: Được cộng 5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

c) Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong: Được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

Trường hợp người dự thi tuyển thuộc nhiều diện ưu tiên thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm vòng 2.

III. PHƯƠNG THỨC TUYỂN DỤNG: Thi tuyển

IV. HÌNH THỨC VÀ NỘI DUNG THI TUYỂN

Thi tuyển công chức được thực hiện theo 2 vòng thi như sau:

1. Vòng 1: Thi kiểm tra kiến thức, năng lực chung

- a) Hình thức thi: Thi trắc nghiệm trên giấy.
- b) Nội dung thi gồm 3 phần, thời gian thi như sau:

Phần I: Kiến thức chung, 60 câu hỏi hiểu biết chung về hệ thống chính trị, tổ chức bộ máy của Đảng, Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội; quản lý hành chính nhà nước; công chức, công vụ và các kiến thức khác để đánh giá năng lực. Thời gian thi 60 phút;

Phần II: Ngoại ngữ, 30 câu hỏi tiếng Anh theo yêu cầu của vị trí việc làm. Thời gian thi 30 phút;

Phần III: Tin học, 30 câu hỏi theo yêu cầu của vị trí việc làm. Thời gian thi 30 phút.

c) Miễn phần thi ngoại ngữ đối với các trường hợp sau:

Có bằng tốt nghiệp chuyên ngành ngoại ngữ cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển;

Có bằng tốt nghiệp cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp và được công nhận tại Việt Nam theo quy định;

Có chứng chỉ tiếng dân tộc thiểu số hoặc là người dân tộc thiểu số, trong trường hợp dự tuyển vào công chức công tác ở vùng dân tộc thiểu số.

d) Miễn phần thi tin học đối với các trường hợp có bằng tốt nghiệp từ trung cấp trở lên các chuyên ngành liên quan đến tin học, công nghệ thông tin;

đ) Kết quả thi vòng 1 được xác định theo số câu trả lời đúng cho từng phần thi, nếu trả lời đúng từ 50% số câu hỏi trở lên cho từng phần thi thì người dự tuyển được thi tiếp vòng 2.

2. Vòng 2: Thi môn nghiệp vụ chuyên ngành

a) Hình thức thi: Thi viết.

b) Nội dung thi: Kiểm tra kiến thức về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật về ngành, lĩnh vực tuyển dụng; kỹ năng thực thi công vụ của người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

Nội dung thi môn nghiệp vụ chuyên ngành phải căn cứ vào chức trách, tiêu chuẩn nghiệp vụ chuyên môn của ngạch công chức và phải phù hợp với yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển. Nếu có các vị trí việc làm yêu cầu chuyên môn, nghiệp vụ khác nhau thì tổ chức xây dựng các đề thi môn nghiệp vụ chuyên ngành khác nhau tương ứng với yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

c) Thời gian thi: 180 phút (không kể thời gian chép đề hoặc phát đề)

d) Thang điểm: 100 điểm.

3. Xác định người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển công chức

- Người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển công chức phải có đủ các điều kiện sau:

- + Có kết quả điểm thi tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên;
- + Có kết quả điểm thi tại vòng 2 cộng với điểm ưu tiên (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự điểm từ cao xuống thấp trong chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

- Trường hợp có từ 02 người trở lên có tổng số điểm (điểm thi tại vòng 2 cộng với điểm ưu tiên (nếu có)) bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng của vị trí việc làm cần tuyển thì người có kết quả điểm thi vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì Chủ tịch UBND tỉnh quyết định người trúng tuyển.

- Người không trúng tuyển trong kỳ thi tuyển công chức không được bảo lưu kết quả thi tuyển cho các kỳ thi tuyển lần sau.

V. PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN: Theo mẫu đính kèm.

Chú ý:

- Thí sinh đăng ký dự tuyển nộp kèm theo phiếu đăng ký dự tuyển văn bằng, chứng chỉ, bảng điểm; đối với những thí sinh thuộc diện ưu tiên người dân tộc thiểu số nộp kèm thêm giấy khai sinh; các trường hợp được ưu tiên khác nộp kèm thêm giấy tờ chứng nhận đối tượng ưu tiên để đối chiếu thông tin.

- Mỗi thí sinh nộp 01 Phiếu đăng ký dự tuyển và các văn bằng, chứng chỉ, bảng điểm và các giấy tờ khác nêu trên (cho vào một túi đựng hồ sơ, ghi đầy đủ họ tên, ngày, tháng, năm sinh, địa chỉ, điện thoại liên hệ và kèm theo 03 phong bì có dán tem và ghi rõ địa chỉ người nhận để gửi thông báo).

- Mỗi thí sinh chỉ được đăng ký dự tuyển vào 01 vị trí việc làm.

- Trường hợp người đăng ký dự tuyển có hành vi gian lận trong kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc bị phát hiện sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển thì người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng công chức ra quyết định hủy bỏ kết quả trúng tuyển và người dự tuyển phải chịu trách nhiệm trước pháp luật.

- Phiếu đăng ký dự tuyển có thể viết tay hoặc đánh máy

- Văn bằng, chứng chỉ, bảng điểm học tập, các giấy tờ khác: bản photo (không yêu cầu chứng thực/công chứng/sao y). Trường hợp văn bằng, bảng điểm là tiếng nước ngoài thì phải nộp kèm theo bản dịch sang tiếng Việt Nam.

VI. THỜI HẠN, ĐỊA CHỈ VÀ ĐỊA ĐIỂM TIẾP NHẬN PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN.

1. Thời hạn tiếp nhận phiếu đăng ký dự tuyển: Từ ngày 15/4/2021 đến hết ngày 14/5/2021.

2. Địa chỉ và địa điểm tiếp nhận phiếu đăng ký dự tuyển: Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Yên Bái (Tổ 14, đường Điện Biên, Phường Đồng tâm, Thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái); Số điện thoại liên hệ 0945.780800 hoặc 0216.3852415 (Thường trực Sở Nội vụ).

VII. THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM THI.


1. Thời gian thi: Trong quý II/2021 (thời gian cụ thể có thông báo sau)

2. Địa điểm thi: Dự kiến tại trường Cao đẳng Nghề Yên Bái (cụ thể có thông báo sau).

VIII. PHÍ ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN.

Mức phí tạm thu: 300.000 đồng/thí sinh khi nộp hồ sơ (theo quy định tại Thông tư số 228/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức).

Trên đây là thông báo tuyển dụng công chức tỉnh Yên Bái năm 2021, tất cả các thông tin liên quan đến kỳ thi công chức tỉnh Yên Bái 2021 được niêm yết công khai tại Sở Nội vụ và trên trang thông tin điện tử của Sở Nội vụ (địa chỉ: <http://sonoivu.yenbai.gov.vn>). Đề nghị các thí sinh đăng ký dự thi thường xuyên theo dõi để kịp thời cập nhật các thông tin liên quan đến kỳ thi.

Sở Nội vụ Thông báo đến các cơ quan, đơn vị và người có nhu cầu dự tuyển công chức tỉnh Yên Bái năm 2021 được biết./ 

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- Các Sở, Ban, ngành tỉnh
- UBND huyện, thị xã, thành phố
- Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh
- Lưu: VT, CCVC.



GIÁM ĐỐC





Nguyễn Văn Trọng





BIỂU TỔNG HỢP NHU CẦU TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC HÀNH CHÍNH TỈNH YÊN BÁI NĂM 2021

(Kèm theo Thông báo số 09 /TB-SNV ngày 14 tháng 4 năm 2021 của Sở Nội vụ tỉnh Yên Bái)


| STT | Tên cơ quan | Vị trí tuyển dụng | Số lượng tuyển dụng | Mô tả việc làm | Ngạch | Mã số | Trình độ | Ngành, chuyên ngành đào tạo tuyển dụng |
|----------|---------------------------------------|------------------------------------------|---------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|---------|----------|-----------------------------------------------------|
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 |
| | Tổng cộng | | 100 | | | | | |
| A | CẤP TỈNH | | 53 | | | | | |
| 1 | Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND tỉnh | | 2 | | | | | |
| | Phòng Công tác HĐND | Chuyên viên lĩnh vực kinh tế - ngân sách | 1 | Tham mưu các nhiệm vụ chuyên môn, nghiệp vụ về lĩnh vực công tác báo cáo; tổng hợp; xây dựng các chương trình làm việc, kế hoạch hoạt động hàng tháng, hàng quý, sáu tháng, cả năm, chương trình giám sát của Hội đồng nhân dân, Thường trực HĐND, Ban Kinh tế - Ngân sách; các kỳ họp của HĐND và hoạt động tiếp xúc cử tri của đại biểu HĐND tỉnh; theo dõi, xử lý các văn bản, tham mưu, đề xuất với Lãnh đạo Văn phòng, Thường trực HĐND, Ban Kinh tế - Ngân sách giải quyết các công việc thuộc lĩnh vực kinh tế, ngân sách theo quy định. | Chuyên viên | 0 1.003 | Đại học | Tài chính-Ngân hàng; Thuế |
| | Phòng Công tác Quốc hội | Chuyên viên lĩnh vực tài chính-ngân hàng | 1 | Tham mưu các nhiệm vụ trong lĩnh vực tài chính-ngân hàng theo quy định | Chuyên viên | 0 1.003 | Đại học | Kinh tế; Tài chính |
| 2 | VĂN PHÒNG UBND TỈNH | | 1 | | | | | |
| | Trung tâm phục vụ hành chính công | Văn thư | 1 | Thực hiện nhiệm vụ Văn thư theo quy định | Chuyên viên | 0 1.003 | Đại học | Lưu trữ học và Quản trị Văn phòng; Văn thư- lưu trữ |
| 3 | SỞ TÀI CHÍNH | | 3 | | | | | |
| | Phòng Quản lý ngân sách | Quản lý ngân sách | 1 | Thực hiện công tác quản lý ngân sách, cấp phát, quản lý các nguồn kinh phí theo dự toán; theo dõi, kiểm tra công tác quản lý điều hành ngân sách huyện, kế toán, quyết toán thu chi ngân sách nhà nước, cấp mã số quan hệ ngân sách, nhập, xử lý dữ liệu và chiết xuất báo cáo trong hệ thống Tabmis theo quy định | Chuyên viên | 0 1.003 | Đại học | Kế toán; Tài chính-Ngân hàng |
| | Phòng Quản lý giá và công sản | Quản lý công sản | 2 | Thực hiện và tham mưu các nhiệm vụ về công tác quản lý tài sản công, công tác sắp xếp lại, xử lý nhà, đất và tài sản thuộc sở hữu nhà nước thuộc phạm vi quản lý của địa phương, xây dựng, quản lý, vận hành cơ sở dữ liệu về tài sản nhà nước theo quy định | Chuyên viên | 0 1.003 | Đại học | Kinh tế; Kế toán; Tài chính ngân hàng |


| STT |  Tên cơ quan | Vị trí tuyển dụng | Số lượng tuyển dụng | Mô tả việc làm | Ngạch | Mã số | Trình độ | Ngành, chuyên ngành đào tạo tuyển dụng |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------|---------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|---------|----------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 4 | SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN | | 17 | | | | | |
| 4.1 | Cơ quan Văn phòng Sở | | 1 | | | | | |
| | Phòng Quản lý xây dựng công trình | Quản lý quy hoạch-Kế hoạch | 1 | Trực tiếp thực hiện và tham mưu các nhiệm vụ chuyên môn, nghiệp vụ về công tác quản lý chất lượng công trình, thẩm định hồ sơ các đề án, dự án đầu tư xây dựng, thiết kế cơ sở, lựa chọn kế hoạch nhà thầu, dự toán gói thầu về lĩnh vực công trình | Chuyên viên | 01.003 | Đại học | Kỹ thuật xây dựng công trình thủy; Kỹ thuật xây dựng công trình |
| 4.2 | Chi Cục Thủy lợi | | 4 | | | | | |
| | Phòng Phòng chống thiên tai | Quản lý đề điều và phòng chống lụt bão | 2 | Lập kế hoạch, kiểm tra thực hiện kế hoạch PCTT và TKCN, tổng hợp công tác PCTN_TKCN trên địa bàn tỉnh, kiểm tra, theo dõi hiện trạng các công trình cơ sở hạ tầng, các công trình phòng lũ vào trước, trong và sau mùa mưa bão trên địa bàn tỉnh; theo dõi, cập nhật về tình hình mưa bão, lũ, tố, lốc, động đất | Chuyên viên | 01.003 | Đại học | Kỹ thuật xây dựng công trình thủy lợi, kỹ thuật cấp thoát nước, kỹ thuật tài nguyên nước, kỹ thuật xây dựng, quản lý xây dựng, kinh tế xây dựng, công nghệ kỹ thuật xây dựng, Thủy văn và tài nguyên nước, Quản lý và giám nhẹ thiên tai |
| | Phòng Quản lý công trình thủy lợi và nước sạch nông thôn | Quản lý công trình thủy lợi và nước sạch nông thôn | 1 | Kiểm tra, theo dõi, hướng dẫn kỹ thuật công tác quản lý khai thác các công trình thủy lợi; nước sạch nông thôn; Xây dựng kế hoạch và tổng hợp các nguồn vốn xây dựng các công trình thủy lợi và nước sạch nông thôn hàng năm trên địa bàn tỉnh; hướng dẫn giải pháp, kỹ thuật để đảm bảo chất lượng các công trình thủy lợi, cấp nước và vệ sinh môi trường nông thôn. | Chuyên viên | 01.003 | Đại học | Kỹ thuật xây dựng công trình thủy lợi, kỹ thuật cấp thoát nước, kỹ thuật tài nguyên nước, kỹ thuật xây dựng, quản lý xây dựng, kinh tế xây dựng, công nghệ kỹ thuật xây dựng. |
| | Phòng Hành chính tổng hợp | Kế toán | 1 | Lập kế hoạch kinh phí hàng quý, năm; trực tiếp thực hiện việc lập sổ theo dõi các chứng từ thu, chi; quản lý và tổ chức cấp phát, quyết toán các nguồn kinh phí cơ quan; tham mưu xây dựng kế hoạch và tổ chức mua sắm tài sản, phương tiện làm việc, sinh hoạt, văn phòng phẩm và các nhu cầu khác phục vụ hoạt động thường xuyên của cơ quan. theo dõi tài sản, trang thiết bị cơ quan. Theo dõi giải quyết chế độ BHXH, BHYT, ốm đau, thai sản, dưỡng sức cho CBCC | Kế toán viên | 0 6.031 | Đại học | Kế toán |
| 4.3 | Chi cục phát triển nông thôn | | 2 | | | | | |


| STT |  | Vị trí tuyển dụng | Số lượng tuyển dụng | Mô tả việc làm | Ngạch | Mã số | Trình độ | Ngành, chuyên ngành đào tạo tuyển dụng |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------|---------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------|--------|----------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| | Phòng Nghiệp vụ | Quản lý kinh tế hợp tác xã và trang trại | 1 | Trực tiếp thực hiện và tham mưu các nhiệm vụ chuyên môn, nghiệp vụ về lĩnh vực công tác, về chương trình, dự án, đề án, kế hoạch về phát triển kinh tế hợp tác nông, lâm ngư nghiệp; cơ chế, chính sách, biện pháp khuyến khích phát triển kinh tế hộ, kinh tế trang trại, kinh tế hợp tác gắn với ngành nghề, làng nghề nông thôn; xây dựng, nghiên cứu và nhân rộng các mô hình về phát triển HTX nông nghiệp, kinh tế hợp tác, kinh tế hộ, kinh tế trang trại; tập huấn, bồi dưỡng cán bộ quản lý HTX, tổ hợp tác, chủ trang trại trong nông, lâm, ngư nghiệp | Chuyên viên | 01.003 | Đại học | Kinh tế nông nghiệp; Kinh tế phát triển |
| | Phòng Nghiệp vụ | Theo dõi công tác xây dựng nông thôn mới | 1 | Trực tiếp thực hiện và tham mưu các nhiệm vụ chuyên môn, nghiệp vụ về lĩnh vực công tác chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới; thẩm định, thẩm tra các chương trình, dự án phát triển hạ tầng kỹ thuật nông thôn, chuyển dịch cơ cấu kinh tế và chương trình phát triển nông thôn; xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện đào tạo nghề cho lao động nông thôn | Chuyên viên | 01.003 | Đại học | Kinh tế nông nghiệp; Phát triển nông thôn; Kỹ thuật xây dựng; Kinh tế công nghiệp; Kinh tế phát triển |
| 4.4 | Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật | | 1 | | | | | |
| | Phòng Hành chính tổng hợp | Thanh tra | 1 | Trực tiếp thực hiện và tham mưu về lĩnh vực thanh tra chuyên ngành trồng trọt và bảo vệ thực vật, quản lý giống, phân bón và thuốc bảo vệ thực vật, công tác giải quyết khiếu nại tố cáo, tiếp công dân, công tác phòng chống tham nhũng theo quy định | Chuyên viên | 01.003 | Đại học | Bảo vệ thực vật, Khoa học cây trồng, Nông học, Trồng trọt |
| 4.5 | Chi cục thủy sản | | 1 | | | | | |
| | Phòng nuôi trồng, khai thác và phát triển nguồn lợi thủy sản | Quản lý nuôi trồng thủy sản | 1 | Trực tiếp thực hiện và tham mưu các nhiệm vụ chuyên môn, nghiệp vụ về lĩnh vực công tác xây dựng quy hoạch, kế hoạch phát triển và hướng dẫn sản xuất nuôi trồng thủy sản, thẩm định các dự án, xây dựng kế hoạch phòng, chống và khắc phục hậu quả dịch bệnh trong nuôi trồng thủy sản | Chuyên viên | 01.003 | Đại học | Nuôi trồng thủy sản; Thủy sản |
| 4.6 | Chi cục kiểm lâm | | 8 | | | | | |
| | Hạt kiểm lâm huyện Văn Yên | Kiểm lâm | 2 | Trực tiếp thực hiện và tham mưu các nhiệm vụ chuyên môn, nghiệp vụ về lĩnh vực công tác xây dựng, hướng dẫn, kiểm tra, thực hiện phương án, kế hoạch quản lý, bảo vệ và phát triển rừng, xây dựng các tổ đội tuần soát bảo vệ rừng, PCCC, công tác kiểm tra, ngăn ngừa, ngăn chặn, xử lý các hành vi vi phạm trong lĩnh vực quản lý bảo vệ rừng, quản lý lâm sản trái phép và công tác PCCC; xác nhận nguồn gốc gỗ theo quy định của pháp luật | Kiểm lâm viên | 10.226 | Đại học | Lâm nghiệp, Lâm sinh, Quản lý bảo vệ TN&MT, Kinh tế nông nghiệp, Nông lâm kết hợp, Luật, Quản lý đất đai, Trồng trọt |
| | Hạt kiểm lâm Trạm Tấu -Nghĩa Lộ | Kiểm lâm | 1 | | | | | |
| | Hạt kiểm lâm huyện Lục Yên | Kiểm lâm | 3 | | | | | |
| | Hạt kiểm lâm huyện Mù Cang Chải | Kiểm lâm | 2 | | | | | |
| 5 | SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ | | 7 | | | | | |


| STT |  | Vị trí tuyển dụng | Số lượng tuyển dụng | Mô tả việc làm | Ngạch | Mã số | Trình độ | Ngành, chuyên ngành đào tạo tuyển dụng |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------|---------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|---------|----------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| | Phòng Đấu thầu, Thẩm định và Giám sát đầu tư | Thẩm định chủ trương đầu tư | 1 | Trực tiếp tham mưu thực hiện tổng hợp, xây dựng danh mục đề xuất chủ trương đầu tư, thẩm định báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư các dự án, công trình nguồn vốn ngân sách địa phương và các nguồn vốn khác thuộc lĩnh vực phân công | Chuyên viên | 01.003 | Đại học | Kinh tế đầu tư; Kinh tế xây dựng |
| | Phòng Đấu thầu, Thẩm định và Giám sát đầu tư | Thẩm định chủ trương đầu tư | 1 | Trực tiếp tham mưu thực hiện tổng hợp, xây dựng danh mục đề xuất chủ trương đầu tư, thẩm định báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư các dự án, công trình nguồn vốn ngân sách địa phương và các nguồn vốn khác thuộc lĩnh vực phân công | Chuyên viên | 01.003 | Đại học | Xây dựng cầu đường |
| | Phòng đấu thầu, Thẩm định và Giám sát đầu tư | Thẩm định chủ trương đầu tư | 1 | Trực tiếp tham mưu thực hiện tổng hợp, xây dựng danh mục đề xuất chủ trương đầu tư, thẩm định báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư các dự án, công trình nguồn vốn ngân sách địa phương và các nguồn vốn khác thuộc lĩnh vực phân công | Chuyên viên | 0 1.003 | Đại học | Xây dựng |
| | Phòng Tổng hợp, Quy hoạch | Tổng hợp kinh tế xã hội | 1 | Tham mưu xây dựng cơ chế, chính sách, giải pháp chỉ đạo điều hành phát triển lĩnh vực văn hóa - xã hội của tỉnh; hướng dẫn các ngành, địa phương, tổng hợp, xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm, hàng năm của tỉnh về lĩnh vực văn hóa - xã hội theo quy định. | Chuyên viên | 0 1.003 | Đại học | Kế toán |
| | Phòng Đăng ký kinh doanh | Quản lý đăng ký kinh doanh | 1 | Trực tiếp thực hiện hướng dẫn thủ tục, cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, chi nhánh, văn phòng đại diện, liên hiệp hợp tác xã, quỹ tín dụng nhân dân; thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp và quản lý các hoạt động của doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh theo quy định | Chuyên viên | 0 1.003 | Đại học | Kinh tế đầu tư; Quản trị kinh doanh |
| | | Quản lý đăng ký kinh doanh | 1 | | | | | Tài chính ngân hàng; Quản trị kinh doanh |
| | Phòng Khoa giáo, văn xã | Quản lý kế hoạch và đầu tư | 1 | Trực tiếp thực hiện và tham mưu hướng dẫn, kế hoạch đầu tư công 5 năm, hàng năm, phân bổ chi tiết kế hoạch vốn ngân sách nhà nước các nguồn vốn được phân công theo dõi, quản lý | Chuyên viên | 0 1.003 | Đại học | Kinh doanh quốc tế; Kinh tế đầu tư |
| 6 | SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI | | 6 | | | | | |
| | Phòng Quản lý chất lượng công trình giao thông | Quản lý chất lượng công trình giao thông | 2 | Trực tiếp thực hiện và tham mưu các nhiệm vụ chuyên môn, nghiệp vụ về lĩnh vực kỹ thuật, chất lượng các dự án xây dựng công trình giao thông; tổ chức triển khai thực hiện các dự án đầu tư xây dựng do sở làm chủ đầu tư theo quy định | Chuyên viên | 0 1.003 | Đại học | Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông (trừ chuyên ngành kỹ thuật xây dựng đường sắt và kỹ thuật xây dựng đường sắt đô thị) |

| STT | Tên cơ quan | Vị trí tuyển dụng | Số lượng tuyển dụng | Mô tả việc làm | Ngạch | Mã số | Trình độ | Ngành, chuyên ngành đào tạo tuyển dụng |
|-----|------------------------------------------------|----------------------------------------|---------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|---------|----------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| | Phòng Quản lý kết cấu hạ tầng giao thông | Quản lý hạ tầng giao thông | 1 | Thực tiếp thực hiện và tham mưu các nhiệm vụ chuyên môn, nghiệp vụ về công tác quản lý bảo trì đường bộ các tuyến quốc lộ ủy thác quản lý; đường địa phương được UBND tỉnh giao quản lý; công tác phát triển giao thông nông thôn trên địa bàn tỉnh; công tác phòng chống lụt bão, đảm bảo giao thông; công tác an toàn giao thông; công tác đường thủy nội địa trên địa bàn tỉnh theo quy định | Chuyên viên | 0 1.003 | Đại học | Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông (trừ chuyên ngành kỹ thuật xây dựng đường sắt và kỹ thuật xây dựng đường sắt đô thị) |
| | Thanh tra Sở | Thanh tra | 2 | Tham mưu về lĩnh vực thanh tra hành chính; tham tra chuyên ngành. Giao thông vận tải; thanh tra, kiểm tra, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về giao thông vận tải đường bộ, đường thủy nội địa và bảo vệ công trình giao thông, bảo đảm trật tự an toàn giao thông trên địa bàn được phân công quản lý; công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo; tiếp công dân; công tác phòng chống, tham nhũng theo quy định của pháp luật | Chuyên viên | 0 1.003 | Đại học | Luật; Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông (trừ chuyên ngành kỹ thuật xây dựng đường sắt và kỹ thuật xây dựng đường sắt đô thị) |
| | Phòng Kế hoạch-Tài chính | Quản lý Kế hoạch | 1 | Thực tiếp thực hiện và tham mưu các nhiệm vụ chuyên môn, nghiệp vụ về công tác quy hoạch, kế hoạch, chuẩn bị đầu tư và công tác thống kê trong ngành GTVT, công tác nghiên cứu ứng dụng khoa học kỹ thuật, khoa học công nghệ của ngành theo quy định | Chuyên viên | 0 1.003 | Đại học | Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông (trừ chuyên ngành kỹ thuật xây dựng đường sắt và kỹ thuật xây dựng đường sắt đô thị) |
| 7 | SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG | | 1 | | | | | |
| | Phòng Thông tin - Báo chí - Xuất bản | Quản lý thông tin cơ sở | 1 | Tham mưu và thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn, nghiệp vụ về hoạt động thông tin cơ sở; các quy định về hoạt động thông tin, tuyên truyền, cổ động; xây dựng và tổ chức hệ thống thông tin cổ động trực quan trên địa bàn; tổ chức nghiên cứu, đề xuất xây dựng hoặc thẩm định các nội dung tuyên truyền cổ động, thông tin cơ sở; hướng dẫn, tổ chức triển khai thực hiện công tác thông tin cơ sở; đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ hoạt động thông tin cơ sở theo quy định. | Chuyên viên | 01.003 | Đại học | Báo chí |
| 8 | SỞ XÂY DỰNG | | 1 | | | | | |
| | Phòng Quy hoạch, kiến trúc và hạ tầng kỹ thuật | Quản lý nhà và thị trường bất động sản | 1 | Thực tiếp thực hiện và tham mưu các nhiệm vụ chuyên môn, nghiệp vụ về lĩnh vực công tác nhà ở, nhà ở xã hội, công sở và thị trường bất động sản theo quy định | Chuyên viên | 0 1.003 | Đại học | Kiến trúc; Quy hoạch đô thị; Quy hoạch Xây dựng |
| 9 | SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG | | 8 | | | | | |


| STT |  Tên cơ quan | Vị trí tuyển dụng | Số lượng tuyển dụng | Mô tả việc làm | Ngạch | Mã số | Trình độ | Ngành, chuyên ngành đào tạo tuyển dụng |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------|---------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|----------|----------|-----------------------------------------------------|
| 9.1 | Phòng Tài nguyên nước KTTV&BDKH | Quản lý tài nguyên nước | 1 | Thẩm định công tác cấp phép tài nguyên nước | Chuyên viên | 0 1.003 | Đại học | Kỹ thuật môi trường; Quản lý Tài nguyên thiên nhiên |
| 9.2 | Thanh tra Sở | Thanh tra viên | 1 | Tham mưu công tác thanh, kiểm tra trong lĩnh vực môi trường | Chuyên viên | 0 1.003 | Đại học | Luật; Khoa học Môi trường |
| 9.3 | Chi cục Quản lý đất đai | | 6 | | | | | |
| | Phòng Nghiệp vụ | Quản lý quy hoạch, sử dụng đất đai | 1 | Thẩm định giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thẩm định nhu cầu sử dụng đất | Chuyên viên | 0 1.003 | Đại học | Quản lý đất đai; Trắc địa bản đồ |
| | Phòng Nghiệp vụ | Quản lý đo đạc và bản đồ | 1 | Thẩm định đo đạc, bản đồ và viễn thám | Chuyên viên | 0 1.003 | Đại học | Quản lý đất đai; Trắc địa bản đồ |
| | Phòng Hành chính tổng hợp | Thẩm định giá đất | 2 | Tham mưu các nhiệm vụ chuyên môn, nghiệp vụ về lĩnh vực công tác thẩm định giá đất, bồi thường tái định cư | Chuyên viên | 0 1. 003 | Đại học | Quản lý đất đai; Địa chính |
| | Phòng Hành chính tổng hợp | Quản lý đăng ký đất đai | 2 | Tham mưu các nhiệm vụ chuyên môn, nghiệp vụ về lĩnh vực công tác quản lý đăng ký đất đai, thống kê đất đai và một số nhiệm vụ khác | Chuyên viên | 0 1.003 | Đại học | Quản lý đất đai, trắc địa bản đồ |
| 10 | SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH | | 1 | | | | | |
| | Thanh tra Sở | Thanh tra viên | 1 | Trực tiếp thực hiện và tham mưu về lĩnh vực thanh tra hành chính, thanh tra chuyên ngành văn hóa, thể thao, du lịch; công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo, tiếp công dân, công tác phòng chống tham nhũng theo quy định | Chuyên viên | 0 1.003 | Đại học | Luật. Du lịch |
| 11 | THANH TRA TỈNH | | 1 | | | | | |
| | Phòng Nghiệp vụ IV | Thanh tra giải quyết khiếu nại tố cáo | 1 | Trực tiếp thực hiện và tham mưu các nhiệm vụ chuyên môn, nghiệp vụ về công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại tố cáo theo lĩnh vực quản lý sử dụng đất đai, tài nguyên và môi trường theo quy định | Chuyên viên | 0 1.003 | Đại học | Luật kinh tế; Quản lý đất đai |


| STT |  SỞ NỘI VỤ Tên cơ quan | Vị trí tuyển dụng | Số lượng tuyển dụng | Mô tả việc làm | Ngạch | Mã số | Trình độ | Ngành, chuyên ngành đào tạo tuyển dụng |
|-----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------|---------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|---------|----------|-----------------------------------------------------|
| 12 | SỞ NỘI VỤ | | 1 | | | | | |
| | Phòng Cải cách hành chính | Cải cách hành chính | 1 | Trực tiếp thực hiện và tham mưu các nhiệm vụ chuyên môn, nghiệp vụ về lĩnh vực công tác cải cách hành chính; chỉ số cải cách hành chính; cơ chế 1 cửa; cơ chế 1 cửa liên thông, cơ chế 1 cửa theo hướng hiện đại; tổng hợp, báo cáo công tác cải cách hành chính theo quy định | Chuyên viên | 0 1.003 | Đại học | Quản lý nhà nước |
| 13 | SỞ CÔNG THƯƠNG | | 1 | | | | | |
| | Thanh tra Sở | Thanh tra viên | 1 | Trực tiếp thực hiện và tham mưu về lĩnh vực thanh tra hành chính; thanh tra chuyên ngành công thương; công tác giải quyết khiếu nại tố cáo, tiếp công dân, công tác phòng, chống tham nhũng theo quy định của pháp luật. | Chuyên viên | 0 1.003 | Đại học | Kỹ thuật công nghiệp, Chế tạo máy; Mỏ; Ngoại thương |
| 14 | BAN QUẢN LÝ CÁC KHU CÔNG NGHIỆP | | 1 | | | | | |
| | Văn phòng Ban | Hành chính tổng hợp | 1 | Trực tiếp thực hiện và tham mưu các nhiệm vụ về công tác tổng hợp, xây dựng kế hoạch chương trình công tác tháng, quý, năm của cơ quan, đơn vị; báo cáo định kỳ, chuyên đề, đột xuất, thực hiện quy chế dân chủ cơ sở, công tác bảo vệ bí mật nhà nước, công tác văn hóa công sở của Ban | Chuyên viên | 0 1.003 | Đại học | Kinh tế lao động; Quản lý nhà nước |
| 15 | SỞ TƯ PHÁP | | 2 | | | | | |
| | Phòng XDKTVB&TDTHPL | Kiểm tra, thẩm định văn bản QPPL | 1 | Thực hiện và tham mưu các nhiệm vụ chuyên môn, nghiệp vụ về lĩnh vực về công tác xây dựng, kiểm tra, thẩm định và soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật công tác pháp chế, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp theo quy định. | Chuyên viên | 0 1.003 | Đại học | Luật |
| | Văn phòng Sở | Công nghệ thông tin | 1 | Trực tiếp thực hiện và tham mưu các nhiệm vụ chuyên môn, nghiệp vụ về lĩnh vực ứng dụng CNTT tại cơ quan, quản trị hệ thống mạng nội bộ; trang thông tin điện tử của sở, thực hiện công tác báo cáo, xây dựng các chương trình, kế hoạch về CNTT của sở | Chuyên viên | 0 1.003 | Đại học | Công nghệ thông tin, Quản trị mạng |
| II | CẤP HUYỆN | | 47 | | | | | |
| 1 | HUYỆN VĂN CHẤN | | 6 | | | | | |


| STT |  SỞ NỘI VỤ Tên cơ quan | Vị trí tuyển dụng | Số lượng tuyển dụng | Mô tả việc làm | Ngạch | Mã số | Trình độ | Ngành, chuyên ngành đào tạo tuyển dụng |
|-----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------|---------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|---------|----------|-------------------------------------------------------------|
| | Phòng Tài nguyên và Môi trường | Quản lý đất đai | 1 | Tham mưu các nhiệm vụ chuyên môn, nghiệp vụ về lĩnh vực lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; thẩm định hồ sơ về giao đất, thu hồi đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất; cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất; theo dõi biến động về đất đai; thực hiện việc lập, quản lý, cập nhật và chỉnh lý hồ sơ địa chính, xây dựng hệ thống thông tin đất đai; xác định giá đất, mức thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất; thực hiện công tác thu hồi đất, tổ chức thẩm định phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư trên địa bàn huyện và nhiệm vụ khác theo quy định. | Chuyên viên | 0 1003 | Đại học | Quản lý đất đai; Địa chính |
| | Phòng Tài chính-Kế hoạch | Quản lý tài chính - ngân sách | 1 | Tham mưu các nhiệm vụ chuyên môn, nghiệp vụ về lĩnh vực hướng dẫn, thẩm định, tổng hợp, lập dự toán và cấp phát, theo dõi tình hình thực hiện dự toán tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng ngân sách, thẩm định duyệt quyết toán ngân sách hàng năm; quản lý, điều hành ngân sách huyện; kế toán, quyết toán thu, chi ngân sách huyện; và các nhiệm vụ khác theo quy định. | Chuyên viên | 0 1003 | Đại học | Thẩm định giá; Tài chính-ngân hàng |
| | Phòng Kinh tế và Hạ tầng | Quản lý giao thông vận tải | 1 | Thực hiện và tham mưu các nhiệm vụ chuyên môn, nghiệp vụ về lĩnh vực công tác quy hoạch, chương trình, kế hoạch dài hạn, 05 năm, hàng năm về lĩnh vực giao thông vận tải, quản lý chất lượng các công trình giao thông, xây dựng giao thông, cấp phép thi công, quản lý, bảo trì, bảo đảm tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật mạng lưới công trình giao thông, quản lý hoạt động vận tải trên địa bàn huyện và các nhiệm vụ khác theo quy định | Chuyên viên | 0 1003 | Đại học | Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông; Xây dựng cầu đường |
| | Phòng Tư pháp | Trợ giúp pháp lý và hòa giải ở cơ sở | 1 | Trực tiếp thực hiện và tham mưu các nhiệm vụ chuyên môn, nghiệp vụ về lĩnh vực công tác trợ giúp pháp lý và hòa giải ở cơ sở theo quy định | Chuyên viên | 0 1003 | Đại học | Luật |
| | Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội | Quản lý lao động, việc làm, dạy nghề | 1 | Trực tiếp thực hiện và tham mưu các nhiệm vụ chuyên môn, nghiệp vụ về lĩnh vực công tác quy hoạch, chương trình, kế hoạch, đề ra, dự án về lao động, việc làm, dạy nghề trên địa bàn huyện và nhiệm vụ khác theo quy định | Chuyên viên | 0 1.003 | Đại học | Quản trị nhân lực; Bảo hộ lao động |
| | Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội | Bình đẳng giới và giảm nghèo bền vững | 1 | Tham mưu công tác bình đẳng giới, vì sự tiến bộ phụ nữ, phân bổ nguồn hỗ trợ thuộc chương trình giảm nghèo cho các đối tượng trên địa bàn huyện | Chuyên viên | 0 1.003 | Đại học | Xã hội học; Lao động xã hội |
| 2 | HUYỆN YÊN BÌNH | | 3 | | | | | |


|  SỞ NỘI VỤ TỈNH YÊN BÁI Tên cơ quan | | Vị trí tuyển dụng | Số lượng tuyển dụng | Mô tả việc làm | Ngạch | Mã số | Trình độ | Ngành, chuyên ngành đào tạo tuyển dụng |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|-------------------------------------|---------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|---------|----------|----------------------------------------------------------------------------|
| | Phòng Kinh tế-hạ tầng | Quản lý giao thông vận tải | 1 | Tham mưu các nhiệm vụ chuyên môn, nghiệp vụ về lĩnh vực công tác quy hoạch, chương trình, kế hoạch dài hạn, về lĩnh vực giao thông vận tải; quản lý chất lượng các công trình giao thông; xây dựng giao thông; cấp phép thi công; quản lý, bảo trì, bảo đảm tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật mạng lưới công trình giao thông; quản lý hoạt động vận tải trên địa bàn huyện. | Chuyên viên | 0 1003 | Đại học | Xây dựng cầu đường; Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông |
| | Phòng Y tế | Quản lý dược, mỹ phẩm | 1 | Thực tiếp thực hiện và tham mưu các nhiệm vụ chuyên môn, nghiệp vụ về lĩnh vực công tác quản lý, giám sát, kiểm tra các cơ sở hành nghề dược, mỹ phẩm, thẩm định, đăng ký, cấp các loại giấy phép, giấy chứng nhận trong lĩnh vực dược, mỹ phẩm trên địa bàn huyện và nhiệm vụ khác theo quy định. | Chuyên viên | 0 1.003 | Đại học | Dược; Quản lý y tế |
| | Phòng Y tế | Quản lý y tế cơ sở và y tế dự phòng | 1 | Thực tiếp thực hiện và tham mưu các nhiệm vụ chuyên môn, nghiệp vụ về lĩnh vực công tác phòng chống dịch bệnh; phòng chống HIV/AIDS; tiêm chủng mở rộng; y tế môi trường; khám, chữa bệnh trên địa bàn huyện và các nhiệm vụ khác theo quy định | Chuyên viên | 0 1.003 | Đại học | Y; Quản lý y tế |
| 3 | HUYỆN LỤC YÊN | | 5 | | | | | |
| | Phòng Tài chính-Kế hoạch | Quản lý tài chính - ngân sách | 1 | Thực tiếp thực hiện và tham mưu các nhiệm vụ chuyên môn, nghiệp vụ về lĩnh vực thẩm định, tổng hợp dự toán và cấp phát, theo dõi tình hình thực hiện dự toán tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng ngân sách, thẩm định duyệt quyết toán ngân sách hàng năm, quản lý điều hành ngân sách địa phương, kế toán, quyết toán thu chi ngân sách huyện và nhiệm vụ khác theo quy định | Chuyên viên | 0 1003 | Đại học | Tài chính; Định giá tài sản và kinh doanh bất động sản |
| | Phòng Tài chính-Kế hoạch | Quản lý kế hoạch và Đầu tư | 2 | Chịu trách nhiệm trước Trưởng phòng về tiến độ, chất lượng, hiệu quả công việc được giao. Thực tiếp thực hiện và tham mưu các nhiệm vụ chuyên môn, nghiệp vụ về lĩnh vực quy hoạch, kế hoạch và đầu tư, dự án đầu tư, quyết toán vốn đầu tư, kiểm tra công tác đầu tư trên địa bàn huyện và nhiệm vụ khác theo quy định | Chuyên viên | 0 1.003 | Đại học | Kinh tế tài chính; Tài chính công |
| | Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội | Tiền lương, tiền công và bảo hiểm | 1 | Chịu trách nhiệm trước Trưởng phòng về tiến độ, chất lượng, hiệu quả công việc được giao. Thực tiếp thực hiện và tham mưu các nhiệm vụ chuyên môn, nghiệp vụ về lĩnh vực công tác đăng ký lao động và tiền lương của các cơ quan, tổ chức, đơn vị; kiểm tra việc thực hiện các chế độ, chính sách tiền lương, tiền công, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp; an toàn lao động cho người lao động trên địa bàn huyện và nhiệm vụ khác theo quy định. | Chuyên viên | 0 1003 | Đại học | Công tác xã hội; Bảo hiểm xã hội; Tiền lương, Tiền công; Quản trị nhân lực |
| | Phòng Dân tộc | Theo dõi công tác dân tộc | 1 | Thực tiếp thực hiện và tham mưu các nhiệm vụ chuyên môn nghiệp vụ về lĩnh vực chính sách dân tộc, công tác dân tộc; kiểm tra, giám sát các chương trình, dự án các chính sách dân tộc, công tác dân tộc trên địa bàn huyện và nhiệm vụ khác theo quy định | Chuyên viên | 0 1.003 | Đại học | Luật: Xã hội học: Công tác xã hội |

| STT | Tên cơ quan | Vị trí tuyển dụng | Số lượng tuyển dụng | Mô tả việc làm | Ngạch | Mã số | Trình độ | Ngành, chuyên ngành đào tạo tuyển dụng |
|-----|----------------------------------------|------------------------------------------------|---------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|---------|----------|-------------------------------------------------------------------------------------------|
| 4 | HUYỆN TRẦN YÊN | | 7 | | | | | |
| | Phòng Tài chính- kế hoạch | Quản lý tài chính - ngân sách | 1 | Tham mưu các nhiệm vụ chuyên môn nghiệp vụ về lĩnh vực thẩm định, tổng hợp, lập dự toán cấp phát, theo dõi tình hình thực hiện dự toán; Quản lý, điều hành ngân sách huyện; Quản lý tài sản nhà nước, quản lý giá | Chuyên viên | 0 1.003 | Đại học | Kế toán; Tài chính-Ngân hàng; Kinh tế tài chính |
| | Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội | Theo dõi bình đẳng giới và giảm nghèo bền vững | 1 | Tham mưu công tác bình đẳng giới, vì sự tiến bộ phụ nữ, phân bổ nguồn hỗ trợ thuộc chương trình giảm nghèo cho các đối tượng trên địa bàn huyện | Chuyên viên | 0 1.003 | Đại học | Quản lý xã hội; Quản lý chính sách; Công tác xã hội |
| | | Phòng, chống tệ nạn xã hội | 1 | Tham mưu các nhiệm vụ chuyên môn, nghiệp vụ về lĩnh vực công tác chương trình, kế hoạch, các giải pháp phòng, chống tệ nạn xã hội, cai nghiện ma túy, phòng, chống HIV/AIDS; hướng dẫn, xây dựng kế hoạch, đào tạo nghề, tìm việc làm, chính sách cho người hoàn lương, tái hòa nhập cộng đồng trên địa bàn huyện và nhiệm vụ khác theo quy định. | Chuyên viên | 0 1.003 | Đại học | Luật; Hành chính; Quản trị văn phòng; Quản lý xã hội; Quản lý chính sách; Công tác xã hội |
| | Phòng Kinh tế và hạ tầng | Quản lý giao thông vận tải | 1 | Tham mưu các nhiệm vụ chuyên môn, nghiệp vụ về lĩnh vực công tác quy hoạch, chương trình, kế hoạch dài hạn, 05 năm và hàng năm về lĩnh vực GTVT; quản lý chất lượng các công trình giao thông; Xây dựng giao thông; cấp phép thi công; quản lý; bảo trì; bảo đảm tiêu chuẩn; quy chuẩn kỹ thuật mạng lưới công trình giao thông; quản lý hoạt động GTVT trên địa bàn huyện và các nhiệm vụ khác theo quy định | Chuyên viên | 0 1.003 | Đại học | Giao thông; Xây dựng cầu đường |
| | Phòng Tài nguyên và Môi trường | Quản lý đất đai | 3 | Tham mưu các nhiệm vụ chuyên môn, nghiệp vụ về lĩnh vực lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; thẩm định hồ sơ về giao đất, thu hồi đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất; cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất; theo dõi biến động về đất đai; thực hiện việc lập, quản lý, cập nhật và chỉnh lý hồ sơ địa chính, xây dựng hệ thống thông tin đất đai; xác định giá đất, mức thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất; thực hiện công tác thu hồi đất, tổ chức thẩm định phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư trên địa bàn huyện và nhiệm vụ khác theo quy định. | Chuyên viên | 0 1.003 | Đại học | Quản lý đất đai; Đo đạc bản đồ; Địa chính; Quản lý Tài nguyên và Môi trường |
| 5 | HUYỆN VĂN YÊN | | 6 | | | | | |
| | Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội | Theo dõi bình đẳng giới và giảm nghèo bền vững | 1 | Tham mưu công tác bình đẳng giới, vì sự tiến bộ phụ nữ, phân bổ nguồn hỗ trợ thuộc chương trình giảm nghèo cho các đối tượng trên địa bàn huyện | Chuyên viên | 0 1.003 | Đại học | Luật; Công tác xã hội |

| STT |  Tên cơ quan | Vị trí tuyển dụng | Số lượng tuyển dụng | Mô tả việc làm | Ngạch | Mã số | Trình độ | Ngành, chuyên ngành đào tạo tuyển dụng |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------|---------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|---------|----------|------------------------------------------------------------------|
| | Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội | Quản lý về lao động, việc làm và dạy nghề | 1 | Trực tiếp thực hiện và tham mưu các nhiệm vụ chuyên môn, nghiệp vụ về lĩnh vực công tác quy hoạch, chương trình, kế hoạch, đề án, dự án về lao động, việc làm, dạy nghề trên địa bàn huyện và nhiệm vụ khác theo quy định | Chuyên viên | 0 1.003 | Đại học | Quản trị nhân lực; Bảo hộ lao động |
| | Phòng Tài nguyên và Môi trường | Quản lý đất đai | 1 | Tham mưu các nhiệm vụ chuyên môn, nghiệp vụ về lĩnh vực lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; thẩm định hồ sơ về giao đất, thu hồi đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất; cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất; theo dõi biến động về đất đai; thực hiện việc lập, quản lý, cập nhật và chỉnh lý hồ sơ địa chính, xây dựng hệ thống thông tin đất đai; xác định giá đất, mức thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất; thực hiện công tác thu hồi đất, tổ chức thẩm định phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư trên địa bàn huyện và nhiệm vụ khác theo quy định. | Chuyên viên | 0 1.003 | Đại học | Quản lý đất đai |
| | Phòng Tài nguyên và Môi trường | Quản lý môi trường | 1 | Trực tiếp thực hiện và tham mưu các nhiệm vụ chuyên môn, nghiệp vụ về lĩnh vực bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu và nhiệm vụ khác theo quy định | Chuyên viên | 0 1.003 | Đại học | Biến đổi khí hậu; Khoa học môi trường |
| | Phòng Tài chính kế hoạch | Quản lý tài chính - ngân sách | 1 | Tham mưu các nhiệm vụ chuyên môn, nghiệp vụ về lĩnh vực hướng dẫn, thẩm định, tổng hợp, lập dự toán và cấp phát, theo dõi tình hình thực hiện dự toán tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng ngân sách, thẩm định duyệt quyết toán ngân sách hàng năm; quản lý, điều hành ngân sách huyện; kế toán, quyết toán thu, chi ngân sách huyện; công tác quản lý tài sản nhà nước, quản lý giá thuộc phạm vi quản lý và nhiệm vụ khác theo quy định. | Chuyên viên | 0 1.003 | Đại học | Tài chính; Kế toán; Ngân hàng |
| | Phòng Kinh tế và hạ tầng | Quản lý thương mại | 1 | Trực tiếp thực hiện và tham mưu các nhiệm vụ chuyên môn, nghiệp vụ về lĩnh vực công tác quy hoạch, chương trình, kế hoạch dài hạn, 05 năm và hàng năm về lĩnh vực thương mại, công tác quản lý thương mại trên địa bàn huyện theo quy định | Chuyên viên | 0 1.003 | Đại học | Quản trị kinh doanh; Quản trị kinh doanh công nghiệp và xây dựng |
| 6 | HUYỆN TRẠM TẤU | | 2 | | | | | |
| | Phòng Kinh tế và Hạ tầng | Quản lý xây dựng | 1 | Tham mưu các nhiệm vụ chuyên môn, nghiệp vụ về lĩnh vực công tác quy hoạch, chương trình, kế hoạch dài hạn, 05 năm và hàng năm về lĩnh vực xây dựng; quy hoạch xây dựng, kiến trúc; hoạt động đầu tư xây dựng; phát triển đô thị; hạ tầng kỹ thuật đô thị, khu công nghiệp; nhà ở; công sở; thị trường bất động sản; cấp, gia hạn, điều chỉnh, thu hồi giấy phép xây dựng công trình; vật liệu xây dựng trên địa bàn huyện và nhiệm vụ khác theo quy định. | Chuyên viên | 0 1.003 | Đại học | Kiến trúc; Xây dựng |

| STT |  | Vị trí tuyển dụng | Số lượng tuyển dụng | Mô tả việc làm | Ngạch | Mã số | Trình độ | Ngành, chuyên ngành đào tạo tuyển dụng |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|---------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|---------|----------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| | Phòng Tài nguyên và Môi trường | Quản lý đất đai | 1 | Xây dựng kế hoạch thực hiện công tác quản lý đất đai; Cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, chuyển mục đích sử dụng | Chuyên viên | 0 1.003 | Đại học | Quản lý đất đai; Địa chính |
| 7 | HUYỆN MÙ CANG CHẢI | | 8 | | | | | |
| | Phòng Tài chính - Kế hoạch | Quản lý tài chính-ngân sách | 1 | Tổng hợp theo dõi các nguồn thu chi ngân sách, lập dự toán, phân bổ dự toán; tổng hợp quyết toán thu chi ngân sách địa phương, thực hiện các chế độ chính sách, CTMT, dự án, đề án, cấp phát dự toán cho các đơn vị trên địa bàn huyện | Chuyên viên | 0 1.003 | Đại học | Tài chính; Kế toán |
| | Phòng Tài chính- kế hoạch | Quản lý tài chính-ngân sách | 1 | Tham mưu chấp hành, quyết toán ngân sách khối xã, thị trấn; hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc quản lý, thu, chi, thực hiện các chế độ chính sách CTMT, dự án, đề án, cấp phát kinh phí cho các xã, thị trấn. Theo dõi, tổng hợp tăng, giảm, mua sắm, thanh lý tài sản của các cơ quan, đơn vị thuộc huyện | Chuyên viên | 0 1.003 | Đại học | Tài chính; Kế toán |
| | Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn | Theo dõi xây dựng nông thôn mới | 1 | Tham mưu tuyên truyền xây dựng nông thôn mới, công tác quy hoạch và lập kế hoạch xây dựng xã nông thôn mới; phát triển sản xuất; dồn điền, đổi thửa; tập trung ruộng đất gắn với quy hoạch đồng ruộng, cơ giới hóa trong sản xuất | Chuyên viên | 0 1.003 | Đại học | Kinh tế nông nghiệp; Phát triển nông thôn |
| | Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn | Quản lý về lâm nghiệp | 1 | Tham mưu các nhiệm vụ chuyên môn, nghiệp vụ về lĩnh vực công tác phát triển sản xuất lâm nghiệp; quản lý các hoạt động dịch vụ phát triển lâm nghiệp, vật tư lâm nghiệp; khuyến lâm; các dự án phát triển lâm nghiệp, phát triển nông thôn trên địa bàn huyện và nhiệm vụ khác theo quy định. | Chuyên viên | 0 1.003 | Đại học | Lâm học; Lâm sinh |
| | Phòng Tài nguyên và Môi trường | Quản lý môi trường | 1 | Tham mưu và thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn, nghiệp vụ về lĩnh vực bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu và thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định | Chuyên viên | 0 1.003 | Đại học | Quản lý Tài nguyên và Môi trường; Biến đổi khí hậu và phát triển bền vững; Công nghệ kỹ thuật môi trường; Quản lý Tài nguyên thiên nhiên |
| | Phòng Tài nguyên và Môi trường | Quản lý đất đai | 1 | Tham mưu đánh giá thực trạng công tác QLNN về đất đai; nâng cao chất lượng quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; đảm bảo phân bổ hợp lý nguồn tài nguyên, phục vụ mục tiêu phát triển KTXH bền vững | Chuyên viên | 0 1.003 | Đại học | Quản lý đất đai; Địa chất học |
| | Phòng Lao động - Thương binh và xã hội | Thực hiện chính sách người có công | 1 | Quản lý thu, chi các chương trình mục tiêu về giảm nghèo bền vững, chính sách bảo trợ xã hội, người có công, các chương trình đào tạo nghề cho lao động nông thôn, xuất khẩu lao động, chính sách về điều dưỡng, BHYT | Chuyên viên | 0 1.003 | Đại học | Công tác xã hội; Chính sách công |

| STT |  SỞ NỘI VỤ Tên cơ quan | Vị trí tuyển dụng | Số lượng tuyển dụng | Mô tả việc làm | Ngạch | Mã số | Trình độ | Ngành, chuyên ngành đào tạo tuyển dụng |
|-----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|---------|----------|-------------------------------------------|
| | Phòng Lao động- Thương binh và xã hội | Theo dõi bình đẳng giới và giảm nghèo bền vững | 1 | Tham mưu tăng cường sự tham gia của phụ nữ vào các vị trí lãnh đạo; tăng cường sự tiếp cận của phụ nữ nghèo ở nông thôn; phụ nữ người dân tộc thiểu số đối với nguồn lực kinh tế; thị trường lao động. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực nữ, bảo đảm bình đẳng giới | Chuyên viên | 0 1.003 | Đại học | Công tác xã hội; Chính sách công |
| 8 | THỊ XÃ NGHĨA LỘ | | 10 | | | | | |
| | Phòng Kinh tế | Quản lý về khoa học và CN (quản lý về lĩnh vực phát triển nông thôn, xây dựng nông thôn mới, chất lượng, an toàn VSTP đối với nông, lâm, thủy sản) | 1 | Tham mưu và thực hiện các chương trình, kế hoạch, dự án, đề án; quy hoạch định hướng phát triển liên quan đến lĩnh vực...giai đoạn và ngắn hạn trong lĩnh vực phát triển nông thôn để nâng cao chất lượng, đời sống người dân khu vực nông nghiệp, nông thôn, hướng phát triển nông thôn đến nông thôn đô thị phù hợp với định hướng phát triển kinh tế chung của đất nước; tham mưu thực hiện đối với công tác xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, NTM kiểu mẫu trên địa bàn thị xã, thực hiện quản lý chất lượng, vệ sinh ATVSTP đối với các cơ sở chế biến, kinh doanh, sản xuất trong lĩnh vực nông lâm thủy sản | Chuyên viên | 0 1.003 | Đại học | Phát triển nông thôn; Kinh tế nông nghiệp |
| | Phòng Kinh tế | Quản lý về lĩnh vực nông nghiệp (Quản lý về chăn nuôi, thú y, thủy sản) | 1 | Tham mưu xây dựng và thực hiện các chương trình, kế hoạch, đề án, dự án, quy hoạch định hướng phát triển liên quan đến lĩnh vực...giai đoạn và ngắn hạn trong lĩnh vực chăn nuôi, thú y, tham mưu thực hiện công tác phòng chống dịch bệnh, phòng chống đói rét cho gia súc, gia cầm, thủy sản | Chuyên viên | 0 1.003 | Đại học | Thú y; Thủy sản |
| | Phòng Kinh tế | Quản lý lĩnh vực công nghiệp và tiểu thủ công nghiệp | 1 | Tham mưu xây dựng và thực hiện các chương trình, kế hoạch, đề án, dự án, quy hoạch định hướng phát triển liên quan đến lĩnh vực khoa học công nghệ, công nghiệp, thương mại. | Chuyên viên | 0 1.003 | Đại học | Quản lý công nghiệp |
| | Phòng Văn hóa và Thông tin | Quản lý du lịch | 1 | Tham mưu các nhiệm vụ chuyên môn, nghiệp vụ về lĩnh vực công tác bảo vệ, tôn tạo, khai thác, sử dụng hợp lý tài nguyên du lịch, môi trường du lịch, khu du lịch, điểm du lịch; kiểm tra, xử lý vi phạm các hoạt động kinh doanh du lịch và nhiệm vụ khác theo quy định. | Chuyên viên | 0 1.003 | Đại học | Du lịch |
| | Phòng Quản lý đô thị | Quản lý quy hoạch - kiến trúc | 1 | Tham mưu các nhiệm vụ chuyên môn, nghiệp vụ về lĩnh vực công tác quy hoạch, chương trình, kế hoạch dài hạn, 05 năm và hàng năm về lĩnh vực quy hoạch xây dựng, kiến trúc đô thị và nhiệm vụ khác theo quy định. | Chuyên viên | 0 1.003 | Đại học | Kiến trúc sư |
| | Phòng Quản lý đô thị | Quản lý xây dựng kiểm soát công tác quản lý hạ tầng và phát triển đô thị | 1 | Trực tiếp thực hiện và tham mưu các nhiệm vụ chuyên môn, nghiệp vụ về lĩnh vực công tác hoạt động, phát triển đô thị, hạ tầng kỹ thuật đô thị, khu công nghiệp, nhà ở, công sở, thị trường bất động sản trên địa bàn thị xã và các nhiệm vụ khác theo quy định. | Chuyên viên | 0 1.003 | Đại học | Xây dựng |

| STT |  Tên cơ quan | Vị trí tuyển dụng | Số lượng tuyển dụng | Mô tả việc làm | Ngạch | Mã số | Trình độ | Ngành, chuyên ngành đào tạo tuyển dụng |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|---------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|----------|----------|------------------------------------------------|
| | Phòng Quản lý đô thị | Quản lý giao thông vận tải | 1 | Trực tiếp thực hiện và tham mưu các nhiệm vụ chuyên môn, nghiệp vụ về lĩnh vực công tác quy hoạch, chương trình, kế hoạch dài hạn, 5 năm và hàng năm về lĩnh vực GTVT, quản lý chất lượng các công trình giao thông và xây dựng giao thông, cấp phép thi công, quản lý, bảo trì, bảo đảm tiêu chuẩn kỹ thuật mạng lưới công trình giao thông, quản lý hoạt động vận tải trên địa bàn | Chuyên viên | 0 1.003 | Đại học | Công nghệ kỹ thuật xây dựng cầu đường bộ |
| | Phòng Tài chính-Kế hoạch | Quản lý đầu tư xây dựng cơ bản | 1 | Thực hiện và tham mưu các nhiệm vụ chuyên môn, nghiệp vụ về lĩnh vực quy hoạch, kế hoạch và đầu tư, dự án đầu tư, quyết toán vốn đầu tư, kiểm tra công tác đầu tư trên địa bàn thị xã và nhiệm vụ khác theo quy định | Chuyên viên | 0 1. 003 | Đại học | Quản lý kinh tế; Xây dựng; Tài chính-ngân hàng |
| | Phòng Tư pháp | Quản lý công tác hành chính tư pháp và kiêm công tác trợ giúp pháp lý | 1 | Tham mưu quản lý về công tác kiểm tra văn bản QPPL trên địa bàn thị xã; Chủ trì hoặc tham gia soạn thảo; dự thảo văn bản QPPL theo sự phân công của UBND thị xã; thẩm định các dự thảo văn bản QPPL trước khi trình UBND thị xã ban hành; Tổ chức lấy ý kiến nhân dân về các dự án luật, pháp lệnh do sự chỉ đạo của UBND thị xã và hướng dẫn của Sở Tư pháp; Rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL do UBND thị xã ban hành để kịp thời phát hiện và kiến nghị sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ những văn bản có nội dung, hình thức không đúng quy định pháp luật hoặc ban hành không đúng thẩm quyền; Đề xuất với thủ trưởng cơ quan kiến nghị cơ quan có thẩm quyền nghiên cứu, xử lý các quy định xử lý vi phạm hành chính không khả thi, không phù hợp thực tiễn hoặc chồng chéo, mâu thuẫn với nhau; Hướng dẫn nghiệp vụ trong việc thực hiện pháp luật về xử lý vi phạm hành chính, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra và báo cáo công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính tại địa phương | Chuyên viên | 0 1.003 | Đại học | Luật |
| | Phòng Tài nguyên và Môi trường | Quản lý đất đai | 1 | Phối hợp, điều chỉnh quy hoạch, xây dựng kế hoạch sử dụng đất, thống kê, kiểm kê đất đai. Kiểm tra đo trích thửa đất, thẩm định hồ sơ giao đất, cho thuê đất, tham mưu việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thuộc thẩm quyền của UBND thị xã, kiểm công tác văn thư thủ quỹ | Chuyên viên | 0 1.003 | Đại học | Quản lý đất đai; Trắc địa bản đồ |

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày..... tháng..... năm.....

PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

(Dán ảnh 4x6)

Vị trí dự tuyển⁽¹⁾:

.....

Đơn vị dự tuyển⁽²⁾:

.....

I. THÔNG TIN CÁ NHÂN

Họ và tên:.....

Ngày, tháng, năm sinh: Nam⁽³⁾ ☐ Nữ ☐

Dân tộc:..... Tôn giáo:.....

Số CMND hoặc Thẻ căn cước công dân:..... Ngày cấp.....

Nơi cấp:.....

Ngày vào Đảng Cộng sản Việt Nam:..... Ngày chính thức:

Số điện thoại di động để báo tin:.....Email:.....

Quê quán:.....

Hộ khẩu thường trú:.....

Chỗ ở hiện nay (để báo tin):

Tình trạng sức khỏe: Chiều cao:..... Cân nặng:.....kg

Thành phần bản thân hiện nay:.....

Trình độ văn hoá:.....

Trình độ chuyên môn:.....

[illegible]

V. MIỄN THI NGOẠI NGỮ, TIN HỌC

(Thí sinh thuộc diện miễn thi ngoại ngữ, tin học cần ghi rõ lý do miễn thi ở mục này)

Miễn thi ngoại ngữ do:.....

Miễn thi tin học do:.....

VI. ĐĂNG KÝ DỰ THI MÔN NGOẠI NGỮ

(Thí sinh lựa chọn và ghi rõ đăng ký thi một trong năm thứ tiếng: Anh, Nga, Pháp, Đức, Trung Quốc hoặc ngoại ngữ khác theo yêu cầu của vị trí việc làm tại Thông báo tuyển dụng).

Đăng ký dự thi ngoại ngữ:

VII. ĐỐI TƯỢNG ƯU TIÊN (nếu có)

.....

VIII. NỘI DUNG KHÁC THEO YÊU CẦU CỦA CƠ QUAN CÓ THẨM QUYỀN TUYỂN DỤNG

.....

Tôi xin cam đoan những lời khai trên của tôi là đúng sự thật. Sau khi nhận được thông báo trúng tuyển tôi sẽ hoàn thiện hồ sơ theo quy định. Nếu sai sự thật thì kết quả tuyển dụng của tôi sẽ bị cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng hủy bỏ, tôi sẽ chịu trách nhiệm trước pháp luật và cam kết không đăng ký tham gia kỳ tuyển dụng kế tiếp tại cơ quan tuyển dụng./.

NGƯỜI VIẾT PHIẾU

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

- (1) Ghi đúng vị trí việc làm đăng ký dự tuyển;
- (2) Ghi đúng tên cơ quan, tổ chức, đơn vị có chỉ tiêu tuyển dụng;
- (3) Người viết phiếu tích dấu X vào ô tương ứng ô Nam, Nữ

